

Số: 10 /2021/QĐST-HNGĐ

Mường Tề, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bế Xuân L

Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Bản H, xã N, Thành Phố Đ, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Tự do

-**Bị đơn:** Lò Thị Q

Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Bản N, Xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Giáo viên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và sự thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn, theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 24/2019, ngày 06

tháng 8 năm 2019 tại UBND xã Bum Nura, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2.2. Về con chung: Anh Bế Xuân Lượng và Chị Lò Thị Q chưa có con chung, không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về tài sản và công nợ: Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q không có tài sản chung, không nợ chung, Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q phải chịu 50% án phí Hôn nhân gia đình là 150.000đồng, Anh Bế Xuân L phải chịu 50% án phí Hôn nhân gia đình là 75.000đồng, Chị Lò Thị Q phải chịu 50% án phí Hôn nhân gia đình là 75.000đồng. Anh Bế Xuân L và Chị Lò Thị Q thỏa thuận, nhất trí, anh L chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số AA/2010/0003896, ngày 29/3/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho anh Bế Xuân L số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2010/0003896, ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Bum Nura;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang